

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH THUẬN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 48/2024/HS-ST
Ngày: 06-8-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thành.

Hội thẩm nhân dân: Bà Thanh Thị Minh Hiền và bà Nguyễn Thị Lộc.

- Thư ký phiên tòa: Bà Dung Thị Mỹ Ai, Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Văn Phong, Kiểm sát viên.

Trong ngày 06 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 19/2024/TLST-HS ngày 06 tháng 5 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 43/2024/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 6 năm 2024, đối với bị cáo:

Trần Anh Q, sinh năm 1985, tại thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú tại: **A L, Khu phố A, phường L, thành phố T, thành phố Hồ Chí Minh**; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa (học vấn): 11/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: **Trần Quốc D** và bà: **Đỗ Thị T**; Vợ: **Huỳnh Mộng C** và 02 con; Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không; Bị bắt, tạm giam ngày 21/11/2022 đến ngày 20/3/2023, hủy bỏ biện pháp tạm giam; áp dụng biện pháp bắt buộc chữa bệnh về tâm thần từ ngày 20/3/2023 đến ngày 22/02/2024, thì tiếp tục tạm giam tại Trại tạm giam **Công an tỉnh B**; có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông **Trịnh Bá T1**, là Luật sư của **Văn phòng luật sư Trịnh Bá Thân thuộc Đoàn luật sư thành phố H**; có mặt.

- Bị hại: Ông **Lê Tường H (B)**, sinh năm 2000; nơi cư trú: **Khu phố L, thị trấn L, huyện B, tỉnh Bình Thuận**; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà **Nguyễn Thị Yên N**, sinh năm 1992; nơi cư trú: **Thôn H, xã S, huyện B, tỉnh Bình Thuận**; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ ngày 18/6/2022, Vũ Thường Thiên P cùng với Nguyễn Trọng T2, Trần Anh Q và Nguyễn Thị Yến N đến quán T4 ở khu phố B, thị trấn L, huyện B, tỉnh Bình Thuận để uống bia. Lúc này, tại quán có hai bàn khách khác đang ngồi uống bia, bàn thứ nhất có Lê Chí C1 (tên khác: Gò), Lê Tường H (tên khác: B) và Phạm Sỹ H1 (tên khác: Cu nọc); bàn thứ hai có Phạm Thanh N1 là chủ quán đang ngồi uống bia với một số người bạn của N1.

Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, đang uống bia, H cho rằng anh N1 chủ quán có thái độ phục vụ không tốt nên H cầm ly bia qua cụng với anh N1. Khi N1 uống xong thì bất ngờ H dùng ly bia đã uống xong đập vào đầu anh N1 01 cái chảy máu (gây thương tích 01%); N1 ôm đầu ngồi tại chỗ. Q đứng dậy nói: “Anh em không làm gì kỳ vậy?”, thì C1 đứng dậy mở yên xe lấy 01 dao tự tạo (dài 45cm, mũi nhọn) đòi chém Q. Thấy vậy, T2 đến khuyên can, thì C1 cầm dao tự tạo tiến tới chém T2, T2 đưa tay trái lên đỡ thì trúng 01 nhát vào tay trái chảy máu (gây thương tích 02%), T2 bỏ chạy ra khỏi quán. C1 cầm dao tự tạo quay sang đòi chém Q và P, Q và P sợ bị chém nên cầm ghế nhựa trong quán lên để đỡ rồi lui vào khu vực bếp của quán. C1 cầm dao chém trúng khuỷu tay phải của P 01 nhát; Phức lui thì C1 chém tiếp 01 nhát trúng vào vùng hố thượng đòn (xương đòn) trái của P (gây thương tích 03%). Lúc này, tại khu vực bếp, Q lấy 01 dao (loại dao chặt thịt mũi bằng, kích thước dao dài khoảng 40cm, lưỡi kim loại dài khoảng 25cm rộng khoảng 10cm) cầm trên tay để phòng thân, còn P cũng lấy 01 dao mũi nhọn (dài 31,5cm). Sau khi lấy được dao, P cầm dao trên tay trái tiến đến đâm C1 02 nhát trúng vào vùng ngực phải, 01 nhát vào ngực trái, 01 nhát vào cẳng tay phải; bị đâm C1 quay lưng để chạy thì P đâm tiếp 02 nhát trúng vào vùng lưng phải chảy máu, C1 bỏ chạy và ngã nằm trên đường trước quán T4. H thấy P cầm dao nên quay lưng bỏ chạy thì bị P dùng dao đâm 01 nhát vào lưng phải; H chạy ra đường trước quán T4 thì bị té ngã bên kia đường; P cầm dao chạy đến nơi H ngã, H dùng chân đạp P; P cầm dao chém tiếp 01 nhát trúng vào mu bàn chân trái của H. Q thấy P đâm chém H thì chạy đến cùng tham gia cầm dao chém liên tục vào tay trái của H gây ra 05 vết thương, với tỉ lệ thương tích 41%. Sau đó, P bỏ con dao mũi nhọn tại hiện trường và cùng Q điều khiển xe bỏ đi. Lê Tường H và Lê Chí C1 được mọi người đưa đi cấp cứu, nhưng do vết thương nặng Lê Chí C1 đã tử vong.

Biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 19/6/2022 của Cơ quan điều tra xác định: Hiện trường vụ án xảy ra tại quán T4 thuộc khu phố B, L, B, tỉnh Bình Thuận, có các hướng tiếp giáp: Hướng Đông giáp với khoảng đất trống; H2 Tây giáp đường nhựa; Hướng Nam giáp nhà bà Nguyễn Thị Xuân L; Hướng Bắc giáp nhà ông Nguyễn Thành Đ.

Quán T4 có kích thước (10,15 x 10)m, có kết cấu trần lợp tôn, tường gạch, nền bê tông. Mặt trước quán hướng T3, mái hiên trước quán có kích thước (5,4 x 10)m, mái hiên ở hướng Nam có kích thước (15 x 5)m. Ở trước hướng Tây có hai cửa kéo xếp bằng kim loại, cửa hướng Bắc, có kích thước dài 4,7m, cao 2,8m; cửa hướng Nam có chiều dài 4,8m, cao 2,8m. Bên trong

quán có bếp, nhà vệ sinh và một số bàn để dụng cụ, gia vị nấu ăn. Mặt trước có lề đường lát gạch, rộng 2,6m, kế tiếp là đường nhựa có chiều rộng 6,1m. Bên trong mái hiên và lề đường có một số bàn ghế.

Bên trong mái hiên phía trước nhà (vị trí số 1) phát hiện dưới nền bê tông có nhiều chất màu nâu đỏ dạng nhỏ giọt, phun, bột; trên ghế có nhiều chất màu nâu đỏ dạng nhỏ giọt, dưới nền bê tông có một đôi dép lười màu vàng; tạo thành một vùng có kích thước (1,6 x 1,1)m, bên cạnh vị trí số 1 là bàn có kích thước (50 x 156 x 78)cm, trên mặt bàn có nhiều ly, chén, đĩa, thức ăn.

Từ vị trí số 1 vào trong nhà theo hướng Đông 06m, ngay lối ra vào có một bàn kích thước (73 x 125 x 85)cm, trên bàn phát hiện một con dao lưỡi bằng kim loại có chiều dài 18,5cm, nơi rộng nhất 4 cm, mũi nhọn có dính chất màu nâu đỏ, một mặt cắt, cán gỗ dài 13 cm (vị trí số 2). Từ vị trí số 2 về hướng Đông Bắc 2,3m phát hiện nhiều mảnh vỡ ghế và chất màu nâu đỏ dạng nhỏ giọt bám dính trên nền bê tông (vị trí số 3). Từ vị trí số 1 đến vị trí số 2 và vị trí số 3 trên nền bê tông có nhiều chất màu nâu đỏ dạng nhỏ giọt bám dính nằm rải rác. Từ vị trí số 1 về hướng Tây Nam 4,7m phát hiện một bàn đôi có kích thước (58 x 260 x 72)cm, trên mặt bàn phát hiện một áo thun màu xanh dính nhiều chất màu nâu đỏ, dưới chân bàn hướng **D1** có một khăn giấy bám dính chất màu nâu đỏ, trên mặt bàn có nhiều ly, chén, đĩa nôi đựng thức ăn, xung quanh bàn có 05 cái ghế (vị trí số 4). Từ vị trí số 1 về hướng Đông Nam 7m phát hiện một bàn có kích thước (58 x 70 x 32)cm, trên mặt có nhiều ly, chén, đĩa, nôi có thức ăn, dưới bàn trên nền bê tông có chất màu nâu đỏ dạng nhỏ giọt nằm rải rác (vị trí số 11). Từ vị trí số 1 về hướng **T** 3,6m phát hiện 2 chiếc dép màu nâu vàng (vị trí số 13). Từ vị trí số 1 về hướng **T** 6,6m phát hiện một đôi dép có quai màu đen, kí hiệu DH, size 42 (vị trí số 5). Từ vị trí số 5 về hướng Bắc 11,3m, trên mặt đường nhựa phát hiện một ghế nhựa màu xanh (vị trí số 6). Từ vị trí số 1 về hướng Tây Nam 7,6m phát hiện hai ghế nhựa màu xanh bị ngã nghiêng và nhiều chất màu nâu đỏ dạng nhỏ giọt nằm rải rác bám dính trên mặt đường nhựa (vị trí số 7). Từ vị trí số 7 về hướng Nam 10,9m phát hiện nhiều chất màu nâu đỏ dạng nhỏ giọt rải rác kéo dài bám dính trên mặt đường nhựa (vị trí số 8). Từ vị trí số 8 về hướng Nam 12,6m phát hiện nhiều chất màu nâu đỏ dạng nhỏ giọt rải rác kéo dài bám dính trên bề mặt đường nhựa (vị trí số 9). Từ vị trí số 9 về hướng Nam 10,8m phát hiện nhiều chất màu nâu đỏ dạng nhỏ giọt, bột tạo thành một vùng có kích thước (4,3 x 4,6)m bám dính trên bề mặt đường nhựa (vị trí số 10). Từ vị trí số 7 về hướng **T** 12,5m phát hiện nhiều chất màu nâu đỏ bám dính trên cỏ có kích thước (170 x 80)cm (vị trí số 12). Ngay cửa ra vào phía Nam, từ vị trí số 2 về hướng Tây Nam 2,3m phát hiện một đôi dép màu nâu đen, có ký hiệu **D1** và một ghế nhựa màu xanh bị gãy nằm trên đường bê tông (vị trí số 14).

Kết luận giám định pháp y về thương tích số 418 ngày 04/8/2022 của **Trung tâm pháp y tỉnh B** đối với **Lê Tường H**: Vết thương vùng lưng phải thấu ngực phải rách màng phổi phải, tràn máu-tràn khí màng phổi phải đã được phẫu thuật điều trị, hiện ổn định, để lại sẹo vết thương kích thước (5 x 0,5)cm.

Tỷ lệ tổn thương cơ thể là 3% + 2%. Vết thương phần mềm 1/3 giữa mặt sau cánh tay trái đã được điều trị, hiện để lại sẹo lành kích thước (8 x 0,5)cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là 2%. Vết thương phần mềm mặt sau khuỷu tay trái đã được điều trị, hiện để lại sẹo lành kích thước (2,2 x 0,4)cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là 1%. Vết thương - chấn thương 1/3 giữa mặt sau cẳng tay trái, gãy hờ 1/3 giữa xương trụ trái, trật khớp quay - trụ trên trái đã được phẫu thuật điều trị, hiện can xương chưa ổn định; cánh tay trái, cẳng tay trái gập, duỗi, xoay, dạng bình thường; để lại sẹo vết thương lành kích thước (8 x 0,3)cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là 10% + 2%. Vết thương phần mềm 1/3 dưới mặt sau cẳng tay trái đã được điều trị, hiện để lại sẹo lành kích thước (10,3 x 0,5)cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là 2%. Vết thương mặt sau cổ tay trái bờ xương quay trái, đứt gân duỗi các ngón I, II, III, IV đã được phẫu thuật điều trị, hiện cổ tay trái hạn chế cử động gập, duỗi, xoay; ngón I bàn tay trái hạn chế cử động gập, duỗi, dạng, khép, đôi ngón; để lại sẹo vết thương lành kích thước (5 x 0,2)cm; sẹo vết mổ lành kích thước (6,5 x 0,5)cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là 16% + 6% + 1%. Vết thương - chấn thương cạnh ngoài mặt mu bàn chân trái, gãy xương bàn V bàn chân trái đã được điều trị, hiện để lại sẹo lành kích thước (7 x 0,7)cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là 3% + 3%. Tổng tỷ lệ thương tích 41%. Các vết thương, chấn thương do vật sắc gây ra. Vết thương vùng lưng phải có chiều hướng tác động từ sau ra trước, với lực tác động mạnh; Các vết thương cánh tay trái, khuỷu tay trái, 1/3 dưới mặt sau cẳng tay trái, có chiều hướng tác động theo tư thế cơ năng của cơ thể với vật gây thương, với lực tác động nhẹ; Các vết thương - chấn thương 1/3 giữa mặt sau cẳng tay trái, bàn chân trái có chiều hướng tác động theo tư thế cơ năng của cơ thể với vật gây thương, với lực tác động mạnh; Vết thương cổ tay trái có chiều hướng tác động theo tư thế cơ năng của cơ thể với vật gây thương, với lực tác động trung bình. Hiện tại không xác định cố tật.

Tại Bản kết luận giám định pháp y tâm thần số 142/KL-VPYTW ngày 08/3/2023 của **Viện pháp y tâm thần trung ương B1** đối với **Trần Anh Q** kết luận: Về Y học: Trước, trong và sau khi gây án đương sự bị rối loạn nhân cách và hành vi thực tổn khác do bệnh não, tổn thương não hoặc rối loạn chức năng não (F07.8 -LCD.10). Hiện nay đương sự bị rối loạn sự thích ứng với phản ứng hỗn hợp lo âu trầm cảm/Rối loạn nhân cách và hành vi thực tổn do bệnh não, tổn thương não hoặc rối loạn chức năng (F43.22/F07.8.10). Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: Tại thời điểm gây án đương sự bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi. Hiện nay đương sự mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi để làm việc với cơ quan pháp luật.

Tại Bản kết luận giám định pháp y tâm thần sau thời gian điều trị bắt buộc số 116/KLBB-VPYTW ngày 16/02/2024 của **Viện pháp y tâm thần trung ương B1** đối với **Trần Anh Q** kết luận: Bị bệnh rối loạn sự thích ứng với phản ứng hỗn hợp lo âu trầm cảm/rối loạn nhân cách và hành vi thực tổn do bệnh não, tổn thương não hoặc rối loạn chức năng não (F43.22/F07.8 - ICD.10). Hiện tại bệnh đã ổn định, không cần thiết điều trị bắt buộc nữa. Đương sự có

đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi để làm việc với cơ quan pháp luật.

Vật chứng: 02 dao đã tuyên tịch thu tiêu hủy tại Bản án số 55/2023/HS-ST ngày 07/9/2023, Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận.

Về phần dân sự: Bị hại **H** yêu cầu các bị cáo bồi thường 48.484.119 đồng. Bị cáo **Trần Anh Q** đã tác động chi **Nguyễn Thị Yên N** tự nguyện bồi thường 60.000.000 đồng và được bị hại **H** làm đơn bãi nại.

Tại Bản án số: 55/2023/HS-ST ngày 07/9/2023, Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận đã xử phạt **Vũ Thường Thiên P** 12 (mười hai) năm tù, về tội “Giết người”.

Tại Cáo trạng số: 21/CT-VKSBT-P2, ngày 25 tháng 4 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận truy tố bị cáo **Trần Anh Q** phạm tội “Giết người” quy định tại khoản 2 Điều 123 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố theo cáo trạng số 21/CT-VKSBT-P2 ngày 25 tháng 4 năm 2024, của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận truy tố và đề nghị Hội đồng xét áp dụng Khoản 2 Điều 123; điểm b, s, q khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 15 và Điều 38 Bộ luật Hình sự; tuyên bố bị cáo **Trần Anh Q** phạm tội “Giết người”; Xử phạt bị cáo **Trần Anh Q** từ 07 đến 08 năm tù.

- Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng truy tố và xin giảm nhẹ hình phạt.

- Luật sư **T1** bào chữa cho bị cáo: Bị cáo thành khẩn khai báo; tác động bồi thường thiệt hại; tại thời điểm gây án **Trần Anh Q** bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi; bị hại **Lê Tường H** có đơn bãi nại nên được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm b, s, q khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo ở mức thấp nhất.

- Bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; Luật sư bào chữa cho bị cáo thực hiện đúng quyền, nghĩa vụ theo quy định của pháp luật. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Căn cứ xác định tội danh và căn cứ buộc tội: Tại phiên tòa, bị cáo **Trần Anh Q** khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận truy tố; lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác, đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 23 giờ 00, ngày 18/6/2022, tại quán T4 thuộc khu phố B, thị trấn L, huyện B, tỉnh Bình Thuận, **Lê Tường H** vô cớ dùng ly bia đập vào đầu anh **Phạm Thanh N1** 01 cái chảy máu gây thương tích 01% và **Lê Chí C1** vô cớ dùng dao tự tạo chém **Nguyễn Trọng T2** gây thương tích ở tay 02%. Sau đó, **C1** tiếp tục chém **Vũ Thường Thiên P** 02 nhát vào khuỷu tay phải và hõm thượng đòn trái gây tổn thương cơ thể 03%. Tại khu vực bếp của quán, **Q** lấy 01 dao chặt thịt mũi bằng để phòng thân; **P** lấy 01 dao mũi nhọn, dao đâm, chém **C1** nhiều nhát vào vùng ngực, lưng và tay làm Công tử vong.

Sau đó, **P** cùng với **Q** sử dụng dao đâm, chém liên tục nhiều nhát vào vùng lưng, tay, chân của **Lê Tường H**, tổn thương cơ thể với tỷ lệ là 41%. Do vậy, hành vi phạm tội bị cáo **Trần Anh Q** đã cấu thành tội “Giết người”, thuộc trường hợp “Phạm tội chưa đạt”, quy định tại khoản 2 Điều 123 Bộ luật Hình, như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận truy tố là có căn cứ.

[3] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng; **Q, P** sử dụng dao đâm, chém liên tục 07 nhát, trong đó có vết thương tại khu vực trọng yếu của cơ thể là vùng lưng phải thấu ngực phải, rách màng phổi phải, tràn máu, tràn khí màng phổi phải đã được phẫu thuật điều trị, hiện ổn định, để lại sẹo vết thương kích thước (5 x 0,5)cm. Điều này thể hiện ý thức chủ quan của các bị cáo là cố ý tước đoạt tính mạng của bị hại nhưng hậu quả chết người không xảy ra là ngoài mong muốn, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương nên cần phải xử lý nghiêm khắc trước pháp luật nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, **Trần Anh Q** thành khẩn khai báo; tác động bồi thường thiệt hại; tại thời điểm gây án **Trần Anh Q** bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi; bị hại **Lê Tường H** có đơn bãi nại; gia đình bị cáo có công với cách mạng; bị cáo đã li hôn và hiện nuôi 02 con nhỏ nên được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s, q khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Hai bên đã bồi thường xong, bị hại không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét nữa.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.
Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Trần Anh Q** phạm tội “Giết người”.

Áp dụng: Khoản 2 Điều 123; điểm b, s, q khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 15; Điều 38; Điều 49 và khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo **Trần Anh Q** 06 (S) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày 21 tháng 11 năm 2022.

2. Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo **Trần Anh Q** phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tính kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo, bị hại;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Thuận;
- VKSND cấp cao tại TP.HCM;
- Trại 1 Công an tỉnh Bình Thuận;
- Cục thi hành án dân sự tỉnh Bình Thuận;
- Lưu: Hồ sơ, Tổ HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Thành